TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 25/2017/DS-ST
Ngày 09/8/2017
V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trâm

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Đời
2. Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lành – Thư ký tòa án nhân dân quận Sơn Trà TP Đà Nẵng.

Ngày 09 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 52/2017/TLST-DSST ngày 10 tháng 4 năm 2017 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2017/QĐXX-ST ngày 10 tháng 7 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 60/2017/QĐST-DS ngày 20/7/2017 giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng**; Trụ sở: Tầng 1-7, toà nhà Thủ Đô, số 72, phố Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàng Kiếm, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông **Ngô Chí Dũng** – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Võ Thị Lợi** – Sinh năm: 1993; Địa chỉ: 77 Tiểu La, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng (Theo văn bản ủy quyền số 29/2017/UQ-CT ngày 22.6.2017 của Chủ tịch HĐQT Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng và văn bản ủy quyền số 858/2017/UQ-GĐK-TDTD ngày 23.6.2017 của Trưởng phòng thu hồi nợ pháp lý kiêm quản lý pháp chế cho Phòng an ninh và Phòng kiểm soát gian lận, Phòng thu hồi nợ pháp lý, Trung tâm thu hồi nợ - Khối tín dụng tiêu dùng- Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng). *Có mặt.*

2. Bị đơn: Ông **Nguyễn Minh N**- Sinh năm: 1985- Địa chỉ: Tổ 105 đường Hồ Hán Thương, phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa hôm nay- đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn - bà Võ Thị Lợi trình bày:*

Ngày 29/12/2014, ông Nguyễn Minh N có ký hợp đồng tín dụng số 20141228-500003-0003 với Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng vay số tiền 21.000.000 đồng (Hai mươi mốt triệu đồng) với lãi suất 3.75%/tháng để tiêu dùng cá nhân.

Theo thỏa thuận tại hợp đồng, ông Nguyễn Minh N có trách nhiệm thanh toán số tiền là 32,328,000 đồng (gồm cả gốc và lãi), trả chậm trong 24 tháng. Trong đó:

- Số nợ gốc: 21.000.000 đồng
- Số nợ lãi: 11.328.000 đồng

Theo thỏa thuận, 23 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền 1.343.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.439.000 đồng. Thanh toán vào ngày 01 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 01/02/2015.

Thực hiện hợp đồng, Ông Nguyễn Minh N đã nhận đủ số tiền vay để tiêu dùng cá nhân và có thanh toán cho Ngân hàng 1 lần với số tiền 1.343.000 đồng.

Trong đó:

- Số nợ gốc: 503.000 đồng
- Số nợ lãi: 840.000 đồng

Kể từ ngày 31/01/2015, Ông Nguyễn Minh N đã không thanh toán thêm bất kì khoản nào cho Ngân hàng, dù Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở. Vì vậy, để bảo vệ quyền lợi của mình Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng yêu cầu Tòa án buộc ông Nguyễn Minh N thanh toán dứt điểm một lần toàn bộ khoản tiền là: 30.985.000 đồng cho Ngân hàng để thanh lý hợp đồng (trong đó số nợ gốc là 20.497.000 đồng và số nợ lãi là 10.488.000 đồng) ngay khi Bản án của Tòa có hiệu lực pháp luật. Và yêu cầu tính lãi chậm thanh toán kể từ thời điểm bản án có hiệu lực đến khi thanh toán xong.

* Đối với bị đơn- ông Nguyễn Minh N từ khi Toà án thụ lý vụ án cho đến khi mở phiên tòa, ông N không có mặt theo triệu tập của Toà án, không có ý kiến đối với các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải và cũng không tham gia phiên toà nên không có ý kiến thể hiện tại hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, HĐXX nhận định:

[1] Về phần thủ tục: Đơn khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng nộp tại tòa án là đúng thủ tục và đúng thẩm quyền được quy định tại khoản 3 điều 26; điểm a khoản 1 điều 35 và điểm a khoản 1 điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn- ông Nguyễn Minh N mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt ông N

[2] Về nội dung vụ án:

Ngày 29/12/2014 ông Nguyễn Minh N có ký hợp đồng tín dụng số 20141228-500003-0003với Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng vay số tiền 21.000.000 đồng (Hai mươi mốt triệu đồng) (trong đó phí bảo hiểm phải trả là 1.000.000 đồng, tiền vay là 20.000.000 đồng), lãi suất vay 3,75%/tháng, mục đích vay để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận tại hợp đồng, ông N có trách nhiệm thanh toán số tiền 32,328,000 đồng (gồm cả gốc và lãi), trả chậm trong thời hạn 24

tháng, trong đó nợ gốc là 21.000.000 đồng đồng và nợ lãi là 11.328.000 đồng. Phương thức trả được thực hiện như sau: 23 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền 1.343.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.439.000 đồng. Thanh toán vào ngày 01 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 01/02/2015.

Ngày 30/12/2014 ông N đã nhận đủ số tiền vay. Trong quá trình thực hiện hợp đồng ông N có trả cho Ngân hàng 01 lần với số tiền 1.343.000 đồng (trong đó nợ gốc là 503.000 đồng và nợ lãi là 840.000 đồng) vào ngày 31/01/2015. Kể từ đó cho đến nay, ông N đã không thanh toán thêm bất kỳ khoản tiền nào cho Ngân hàng, dù Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở. Tại phiên tòa hôm nay, Ngân hàng yêu cầu ông N phải trả dứt điểm một lần cho Ngân hàng số tiền 30.985.000 đồng *(Ba mươi triệu chín trăm tám mươi lăm nghìn đồng)*, trong đó số nợ gốc là 20.497.000 đồng và số nợ lãi là 10.488.000 đồng. Đồng thời, không yêu cầu tính lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng mà yêu cầu tính lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS năm 2015.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy: Hợp đồng tín dụng số 20141228-500003-0003ngày 29/12/2014, được ký kết giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng với ông Nguyễn Minh N trên cơ sở tự nguyện, không trái pháp luật, đạo đức xã hội, tuân thủ các quy định của pháp luật về nội dung và hình thức nên được thừa nhận và bảo vệ. Các bên tham gia trong giao dịch này có mọi quyền và nghĩa vụ phát sinh từ hợp đồng đã ký kết nói trên.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Nguyễn Minh N đã không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả lãi và gốc, vi phạm định kỳ trả nợ, vi phạm hợp đồng tín dụng đã ký kết. Phía Ngân hàng đã nhiều lần làm việc để yêu cầu ông N trả nợ nhưng đến nay ông N vẫn không trả được nợ. HĐXX xét thấy ông N đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, là bên có lỗi trong việc thực hiện các thỏa thuận đã ký kết trong hợp đồng tín dụng. Việc khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng yêu cầu Tòa án buộc ông Nguyễn Minh N phải trả số tiền còn nợ theo hợp đồng tín dụng là phù hợp với Điều khoản 2 Điều 91 Luật tổ chức tính dụng năm 2010; Điều 290, Điều 471 và 474 của Bộ luật dân sự năm 2005 nên cần được chấp nhận.

[4] Việc nguyên đơn yêu cầu về lãi suất chậm thanh toán theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS năm 2015 là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

[5] **Án phí dân sự sơ thẩm :** Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 điều 26; điểm a khoản 1 điều 35; điểm a khoản 1 điều 39; điểm b khoản 2 điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 290, 471, 474 Bộ luật dân sự năm 2005;

- Căn cứ khoản 2 điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thườn vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng đối với ông Nguyễn Minh N về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

Xử: Buộc ông Nguyễn Minh N có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng số tiền 30.985.000 đồng *(Ba mươi triệu chín trăm tám mươi lăm nghìn đồng)*, trong đó số nợ gốc là 20.497.000 đồng và số nợ lãi là 10.488.000 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Minh N phải chịu là 1.549.250 đồng *(Một triệu năm trăm bốn mươi chín nghìn hai trăm năm mươi đồng).*

Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng số tiền tạm ứng án phí 774.625 *đồng (Bảy trăm bảy mươi bốn nghìn sáu trăm hai mươi lăm đồng)* theo biên lai thu số 1655 ngày 05/4/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Báo cho các bên đương sự biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng bị đơn có quyền kháng có trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày Tòa án niêm yết trích sao bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa**

Nguyễn Văn Đời **Nguyễn Thị Thanh Huyền** **Nguyễn Thị Trâm**

Nơi nhận:
- VKSND quận Sơn Trà;
- Chi cục THA dân sự quận Sơn Trà;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Trâm

Nơi nhận:
- VKSND quận Sơn Trà;
- Chi cục THA dân sự quận Sơn Trà;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Trâm

Vũ Thị Lệ Thủy **Đoàn Văn Đức** **Nguyễn Thị Trâm**

Các Hội thẩm nhân dân		Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa
Vũ Thị Lệ Thủy	**Đoàn Văn Đức**	**Nguyễn Thị Trâm**